

Số: 3446 /KH-UBND

Bến Tre, ngày 17 tháng 7 năm 2019

KẾ HOẠCH

triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 996/QĐ-TTg, ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ nội dung của Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 996/QĐ-TTg, ngày 10 tháng 8 năm 2018, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ của Đề án trên địa bàn tỉnh Bến Tre, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng dịch vụ kỹ thuật đo lường theo hướng đồng bộ, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; đảm bảo đo lường chính xác cho hoạt động doanh nghiệp, phù hợp điều kiện thực tế của tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp. Hỗ trợ doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên nhằm xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình bảo đảm đo lường tại doanh nghiệp, góp phần phát triển đồng bộ hoạt động đo lường.

- Áp dụng hiệu quả bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường, để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025

- Đầu tư trang thiết bị, phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh đủ điều kiện để thực hiện kiểm định chuẩn đo lường, phương tiện đo, đạt trên 75% nhu cầu cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ và khuyến khích xã hội hóa ít nhất 02 tổ chức, cá nhân thực hiện kiểm định chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại, đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho doanh nghiệp.

- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho khoảng 100 lượt người tham gia hoạt động đo lường.

- Ít nhất 50 lượt doanh nghiệp, được tiếp cận Chương trình đảm bảo đo lường theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

2.2. Định hướng đến năm 2030

- Đầu tư trang thiết bị, phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh đủ điều kiện để thực hiện kiểm định chuẩn đo lường, phương tiện đo, đạt trên 85% nhu cầu cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh..

- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho khoảng 300 lượt người tham gia hoạt động đo lường.

- Ít nhất 100 lượt doanh nghiệp, được tiếp cận Chương trình đảm bảo đo lường theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường ít nhất 02 phòng thí nghiệm được công nhận tại TP. Bến Tre cho các lĩnh vực đo lường, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Áp dụng cơ chế, chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp

- Định kỳ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách và danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường, nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế.

- Thực hiện xã hội hóa hoạt động đo lường; khuyến khích hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ đo lường; áp dụng các cơ chế, chính sách thúc đẩy thương mại hóa các sản phẩm từ kết quả nghiên cứu.

2. Phát triển hạ tầng đo lường

- Từng bước đầu tư đồng bộ trang thiết bị, phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh; duy trì hệ thống chuẩn đo lường, đảm bảo độ chính xác và tính liên kết với chuẩn đo lường quốc gia của Việt Nam.

- Định hướng phát triển các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đáp ứng các yêu cầu của bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để phục vụ nhu cầu về đo lường của doanh nghiệp.

- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho các cán bộ tham gia hoạt động đo lường của các cơ quan chuyên ngành và doanh nghiệp.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác kiểm tra nhà nước về đo lường.
- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan và doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường.

4. Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa

- Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường, xây dựng phương pháp đo.

- Hỗ trợ tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm trên địa bàn tỉnh, đáp ứng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, ứng dụng công nghệ đo lường tiên tiến trong quá trình sản xuất theo đúng quy định hiện hành.

5. Khuyến khích thực hiện hợp tác quốc tế trong công tác nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ về đo lường.

6. Công tác thông tin, tuyên truyền

Phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật liên quan về hoạt động đo lường nhằm nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội.

(Đính kèm Phụ lục)

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi và đối tượng

- Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh, sử dụng phương tiện đo và hàng đóng gói sẵn trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và các phòng thí nghiệm được công nhận cho các lĩnh vực đo lường trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan nhà nước về đo lường, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Thời gian thực hiện

- Giai đoạn 1: Từ năm 2019 đến 2025.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 đến 2030.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện nội dung này bao gồm nguồn ngân sách Nhà nước Trung ương, nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh, đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Hằng năm, giao Sở KH&CN phối hợp với các sở, ngành tỉnh liên quan, đề xuất những công việc cụ thể để triển khai các nhiệm vụ trong kế hoạch, dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì xây dựng kế hoạch hằng năm để triển khai các nhiệm vụ được giao; theo dõi và tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ bố trí kinh phí phù hợp hằng năm, để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này đạt kết quả, đảm bảo đúng quy định.

3. Các sở, ban ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ, nhu cầu và điều kiện phát triển hoạt động đo lường, chủ trì, đề xuất và phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng và phê duyệt các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch trong phạm vi quản lý nhà nước theo thẩm quyền và quy định của pháp luật hiện hành.

4. Các hội, hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp dựa trên nhu cầu thực tế của doanh nghiệp phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, để hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân thực hiện nội dung của Kế hoạch; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan công tác đo lường, để các doanh nghiệp tích cực tham gia thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện đạt kết quả./.

Nơi nhận: (Kèm Phụ lục)

- Bộ KH&CN;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo TƯ;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- MTTQ và các ĐT tỉnh;
- Các Hội, Hiệp hội tỉnh;
- UBND các huyện - TP;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX (TrV), TH, KT;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
ĐẠI BIỂU CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Lập



PHỤ LỤC

NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN “ TĂNG CƯỜNG, ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG HỖ TRỢ
DOANH NGHIỆP VIỆT NAM NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ GIAI
ĐOẠN ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 3446/KH-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
1	Áp dụng cơ chế, chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp				
	Định kỳ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và phê duyệt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh về đo lường.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Sở Tài chính - Sở KH&ĐT - Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Hàng năm 2020-2030	- Sự nghiệp KHCN tỉnh - Nguồn khác
2	Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh:				
2.1	- Khảo sát, lựa chọn, đầu tư trang thiết bị chuẩn đo lường. - Giai đoạn 1: Từ năm 2020 đến 2025; - Giai đoạn 2: Từ năm 2026 đến 2030.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Hàng năm 2020-2030	- Ngân sách Trung ương - Sự nghiệp KHCN tỉnh - Nguồn khác
2.2	Phát triển xã hội hóa được ít nhất 02 tổ chức cá nhân thực hiện kiểm định chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Tổng cục TCĐLCL - Sở Tài chính - Sở KH&ĐT - Các tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo.	2020-2025	
2.3	Thực hiện nâng cao năng lực, hoạt động của ít nhất 02 tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường (được chứng nhận hệ thống quản lý phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025; TCVN ISO 9001:2015...)	Sở Khoa học và Công nghệ		2020-2025	



STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
2.4	Bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ về đo lường: - Đào tạo, tập huấn tập trung cho các cán bộ tham gia hoạt động đo lường của doanh nghiệp. - Đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Tổng cục TCĐLCL - Sở Tài chính - Tổ chức cá nhân hoạt động trong lĩnh vực đo lường.	Hàng năm 2020-2030	
3	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường				- Ngân sách Trung ương - Sự nghiệp KHCN tỉnh - Nguồn khác
3.1	Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường như: xe chuyên dụng, chuẩn đo lường.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Tổng cục TCĐLCL - Sở Tài chính - Sở KH&ĐT	Hàng năm 2020-2030	
3.2	Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan trong và ngoài tỉnh, doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Hàng năm 2020-2030	
3.3	Triển khai, áp dụng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các cơ quan, tổ chức có liên quan		
4	Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa				
4.1	Khảo sát, đánh giá và lựa chọn doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường:	Sở Khoa học và Công nghệ	- Tổng cục TCĐLCL - Tổ chức cá nhân hoạt động trong lĩnh vực đo lường	Hàng năm 2020-2030	- Ngân sách Trung ương - Sự nghiệp KHCN tỉnh - Nguồn khác
4.2	Hỗ trợ các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm trên địa bàn thành phố đáp ứng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ	- Tổng cục TCĐLCL - Tổ chức cá nhân hoạt động trong lĩnh vực đo lường	Hàng năm 2020-2030	- Nguồn khác

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
5	Tăng cường hợp tác quốc tế				
	Hợp tác quốc tế trong công tác nghiên cứu, đào tạo, chuyên gia công nghệ về đo lường	Sở Khoa học và Công nghệ	- Tổng cục TCĐLCL - Tổ chức cá nhân hoạt động trong lĩnh vực đo lường	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương - Sự nghiệp KHCN tỉnh - Nguồn khác
6	Công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn về hoạt động đo lường			Hàng năm 2024-2030	- Sự nghiệp KHCN tỉnh - Nguồn khác
6.1	- Tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng các quy định của pháp luật về đo lường và các nội dung liên quan của Đề án; - Tổ chức lồng ghép các hoạt động thông tin, tuyên truyền về nội dung của Đề án cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các cơ quan, tổ chức có liên quan		
6.2	Tổ chức hội nghị, hội thảo về đo lường		- Tổng cục TCĐLCL - Các cơ quan, tổ chức có liên quan		